

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 204/2023/HSST
Ngày 14-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hiên

2. Bà Phạm Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 171/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 220/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN TẤN P (tên gọi khác: Bôn), sinh ngày 03 tháng 3 năm 2002 tại Gia Lai; Nơi cư trú: Số 37/267 T, tổ 04, phường D, thành phố P, tỉnh G; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tấn D, sinh năm 1968 và bà: Nguyễn Thị H (đã chết). Bị cáo có 03 anh, em ruột; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 30/6/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP.P xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức: Phạt tiền, về hành vi tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ, xảy ra vào ngày 29/12/2022. Bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt trên.

Bị cáo Nguyễn Tấn P bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27-7-2023 cho đến nay. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng

Bị hại:

Anh Trần Minh H, sinh năm 1999; địa chỉ: 48 T, phường L, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

Người chứng kiến:

- Anh Trần Tiến H2, sinh năm 2002; địa chỉ: Làng O, phường H, thành phố P, tỉnh G; Vắng mặt.

- Anh Trần H3, sinh năm 2001; địa chỉ: 01B U, phường H, thành phố P, tỉnh

G. Vắng mặt.

- Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 2002; địa chỉ: 145 N, phường K, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

- Chị Trương Hồng N, sinh năm 2000; địa chỉ 28 V, phường T, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3 năm 2023, thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Tấn P đặt mua của một đối tượng (không xác định được nhân thân, địa chỉ) 01 khẩu súng ngắn ổ quay bắn đạn cao su, với giá tiền 5.000.000 đồng. Tối ngày 29/6/2023, P cùng một số người bạn đến uống bia tại quán bia hơi Hà Nội, ở số 170 đường N, phường Phù Đ, TP.P. Khi đi uống bia, P mang theo khẩu súng và giấu ở lưng quần đang mặc trên người. Sau khi uống bia xong, P cùng với những người bạn đến quán Karaoke T (số 48 đường T, Tổ 5, phường L, TP.P) để hát Karaoke và tiếp tục uống bia. Đến khoảng 01 giờ 15 phút ngày 30/6/2023, trong lúc thanh toán tiền Karaoke thì giữa P và một nữ nhân viên của quán xảy ra mâu thuẫn với nhau. Khi P và những người bạn đi đến cửa thang máy tầng 3 của quán Karaoke, thì có anh Trần Minh H (sinh năm 1999, là nhân viên quản lý của quán) đứng bấm mở cửa thang máy cho nhóm của P ra về. Do đã uống nhiều bia và bức tức về việc mâu thuẫn trong lúc tính tiền, nên P gây sự, to tiếng với anh H. Lúc này, P đứng đối diện với anh H, cách khoảng 1,8 mét; P dùng tay phải rút khẩu súng đang giấu trong người ra chìa thẳng vào anh H và nói to: “*Tụi mày đi ra, để tao quậy quán này coi sao, mẹ thằng này, tao bắn luôn*”. Thấy P đã say, cầm súng chìa thẳng vào người mình, anh H sợ bị P bắn nên đứng im, không dám có hành động hay lời nói gì. Cùng lúc này, những người bạn đi cùng với P đến can ngăn, lấy khẩu súng trên tay P giấu đi. Anh H liền bỏ chạy theo thang bộ xuống tầng hai để trốn. Sau khi được can ngăn, P cất khẩu súng vào người rồi đi về. Sáng ngày 30/6/2023, anh Võ Ngọc A (sinh năm 1995, là nhân viên quán Karaoke T) làm đơn trình báo Công an TP.P về việc rạng sáng cùng ngày có đối tượng tên “*Bôn*” đến hát Karaoke và có mang theo súng ngắn màu đen. Sau khi tiếp nhận nội dung trình báo của anh A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P xác minh thì xác định người tên “*Bôn*” mà anh A báo cáo nêu trên là Nguyễn Tấn P. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của P tại số 107/3 đường N, Tổ 7 phường D, TP.P, thì thu giữ được 01 khẩu súng ngắn dạng ru-lô bằng kim loại màu đen, ổ đạn quay, tay cầm ốp nhựa màu nâu, súng không có kim hỏa, trên thân súng có các ký tự DKR747. Ngày 06/7/2023, anh Hoài tố giác hành vi của P đến cơ quan Công an.

Đến ngày 18/7/2023, Nguyễn Tấn P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku đầu thú, khai nhận về hành vi dùng súng đe dọa bắn nhân viên quán Karaoke T vào rạng sáng ngày 30/6/2023; P cũng thừa nhận khẩu súng mà Cơ quan điều tra thu giữ tại nơi ở của P chính là khẩu súng P đã sử dụng dọa bắn nhân viên quán Karaoke Ti Gôn như nêu trên.

Qua trưng cầu giám định đối với khẩu súng ngắn thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Tấn P, tại Kết luận giám định số 639/KL-KTHS ngày 25/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *“Khẩu súng có đặc điểm trên nguyên bản là súng ngắn ổ quay bắn đạn cao su DKR747, là công cụ hỗ trợ. Hiện tại khẩu súng trên không có kim hỏa, không còn khả năng gây sát thương cho nên không phải là vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ hay đồ chơi nguy hiểm”*.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số: 188/CT-VKS ngày 20-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn P về tội *“Đe dọa giết người”* được quy định tại Khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tấn P và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội: *“Đe dọa giết người”*.

Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 133; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn P mức án tù 09 tháng tù đến 01 năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm, tính từ ngày tuyên án.

Về vật chứng: Đối với 01 khẩu súng ngắn ổ quay bắn đạn cao su DKR747 thu giữ của Nguyễn Tấn P cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận vì việc làm của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội như sau:

Tối ngày 29/6/2023, Nguyễn Tấn P mang theo khẩu súng ngắn ổ quay bắn đạn cao su (không có kim hỏa) đi uống bia và đi hát Karaoke với một số người bạn tại quán Karaoke T ở số 48 đường T, Tổ 05, phường H, TP.P, tỉnh G. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 30/6/2023, do đã uống nhiều bia và bức tức vì mâu thuẫn với nhân viên quán Karaoke trong lúc thanh toán tiền, P đã gây sự rồi lấy súng ra chĩa thẳng vào người anh Trần Minh H (là nhân viên quán Karaoke) dọa bắn làm anh H hoảng sợ nên không dám có hành động, lời nói gì. Sau khi được những người bạn can ngăn, thì P cất súng vào người rồi đi về. Đến ngày 18/7/2023, P ra đầu thú; khẩu súng P đe dọa bắn anh Hoài đã được thu giữ. Qua giám định, xác định khẩu súng nêu trên là súng ngắn ổ quay bắn đạn cao su DKR747, là công cụ hỗ trợ; súng không có kim hỏa, không còn khả năng gây sát thương.

Tại Điều 133 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào đe dọa giết người, nếu có căn cứ làm cho người bị đe dọa lo sợ rằng việc đe dọa này sẽ được thực hiện, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Bị cáo Nguyễn Tấn P là người trưởng thành, có học thức nhất định nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với nhân viên nữ tại quán Karaoke mà bị cáo có hành vi dùng súng chĩa vào người của anh Trần Minh Hoài và dọa bắn, làm anh Hoài hoảng sợ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn P đã phạm vào tội: “*Đe dọa giết người*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục bị cáo cải tạo bản thân là cần thiết và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại. Ngoài ra bị cáo được hưởng tình tiết “Đầu thú”. Do đó, Hội đồng xét xử cần xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt.

Để quyết định mức hình phạt chính xác, phù hợp, vừa đảm bảo tác dụng cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Đồng thời nêu cao tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật. Qua xem xét, bị cáo P có nơi cư trú rõ ràng, có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, đối chiếu với các quy định tại Điều 31, 32, 50, 65 của Bộ luật hình sự. Xét nên áp dụng hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo, bên cạnh sự giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 khẩu súng ngắn ổ quay bắn đạn cao su DKR47 (súng cũ, đã qua sử dụng, chi cục THADS không kiểm tra tình trạng bên trong) thu giữ của bị cáo Nguyễn Tấn P. Xét đây là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Vấn đề khác:

Đối với hành vi mua, cất giấu khẩu súng ngắn ổ quay bắn đạn cao su do bị cáo Nguyễn Tấn P thực hiện, qua giám định xác định khẩu súng trên không còn khả năng gây sát thương, không phải là vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ hay đồ chơi nguy hiểm, nên Công an TP.Pleiku không xử phạt hành chính đối với P về hành vi vi phạm quy định về quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ, pháo và đồ chơi nguy hiểm bị cấm là phù hợp.

Đối với những người bạn cùng đi hát Karaoke với bị cáo Nguyễn Tấn P, qua điều tra xác định: Khi thấy P lấy súng ra dọa bắn bị hại Trần Minh H, thì đều không hô hào hay kích động gì, mà đã can ngăn P. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với những người trên về vai trò đồng phạm với bị cáo P trong vụ án này, là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 133; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Tấn P.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội: “*Đe dọa giết người*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án 14-12-2023.

Giao bị cáo Nguyễn Tấn P cho Ủy ban nhân dân phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng

mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Bị cáo, Người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Nhàn